

Số: **6173**/KH-UBND

Đắk Lắk, ngày **16** tháng 7 năm 2020

KẾ HOẠCH

Tổ chức Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2020 tại tỉnh Đắk Lắk

Căn cứ Thông tư số 15/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế thi tốt nghiệp trung học phổ thông;

Căn cứ Công văn 2115/BGDĐT-QLCL ngày 12/6/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện Quy chế thi tốt nghiệp trung học phổ thông năm 2020;

Căn cứ Quyết định số 1361/QĐ-UBND ngày 18/6/2020 của UBND tỉnh về việc thành lập Ban Chỉ đạo thi tốt nghiệp trung học phổ thông năm 2020 tại tỉnh;

Xét đề nghị của Sở Giáo dục và Đào tạo tại Công văn số 964/SGDĐT-KTKĐCLGDCNTT ngày 06/7/2020;

UBND tỉnh ban hành Kế hoạch tổ chức Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2020 tại tỉnh Đắk Lắk, cụ thể như sau:

I. Mục đích

Kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông (THPT) năm 2020 nhằm mục đích:

- Đánh giá kết quả học tập của người học theo mục tiêu giáo dục của chương trình giáo dục phổ thông cấp THPT, chương trình giáo dục thường xuyên (GDTX) cấp THPT;

- Lấy kết quả thi để xét công nhận tốt nghiệp THPT;

- Làm cơ sở đánh giá chất lượng dạy, học của trường phổ thông và công tác chỉ đạo của các cơ quan quản lý giáo dục. Các cơ sở giáo dục đại học, giáo dục nghề nghiệp có thể sử dụng kết quả thi tốt nghiệp THPT để tuyển sinh.

II. Yêu cầu

Kỳ thi tốt nghiệp THPT (gọi tắt là Kỳ thi) phải bảo đảm yêu cầu nghiêm túc, trung thực, khách quan, công bằng.

III. Công tác chuẩn bị kỳ thi trước Kỳ thi

1. Công tác tham mưu các văn bản chỉ đạo

- Thành lập Ban Chỉ đạo thi cấp tỉnh.

- Phân công nhiệm vụ các thành viên của Trường Ban Chỉ đạo thi cấp tỉnh.

- Ban hành các văn bản có liên quan đến Kỳ thi.

2. Tiếp nhận hồ sơ

Từ ngày 15/6/2020 đến ngày 30/6/2020, các đơn vị đăng ký dự thi (ĐKDT) thực hiện thu hồ sơ ĐKDT theo quy định; nhập dữ liệu của thí sinh vào Hệ thống QLT.

3. Chuẩn bị cơ sở vật chất, phương án bố trí điểm thi, phòng thi (*kèm theo Phụ lục số I*)

- Tổng số ĐKDT dự kiến có 20.291 thí sinh; trong đó, THPT: 17.026 thí sinh, GDTX: 1.034 thí sinh, tự do: 2.231 thí sinh. Số phòng thi: 883; số điểm thi: 32.

- Các điểm thi được đặt tại các trường THPT, trung tâm GDNN-GDTX và các trường THCS tại trung tâm các huyện, đảm bảo an ninh, giao thông thuận lợi, có các điều kiện đảm bảo khác để tổ chức Kỳ thi đúng qui chế, an toàn và hiệu quả.

- Mỗi điểm thi có các phòng thi chính thức, phòng thi dự phòng và các phòng chờ đủ tiêu chuẩn quy định để thí sinh dự thi;

- Lắp đặt camera giám sát tại các điểm coi thi và chấm thi theo quy định;

- Mỗi huyện, thị xã, thành phố (sau đây gọi là cấp huyện) đều được đặt ít nhất một điểm thi tùy theo số lượng thí sinh tham gia dự thi của từng đơn vị;

- Hỗ trợ phương tiện đi lại cho cán bộ coi thi từ nơi ở trọ đến các điểm thi. Các ngày coi thi nếu chỗ ở xa điểm thi các đơn vị đều có bố trí xe đưa đón đến điểm thi;

- Triển khai các chương trình “Sinh viên tình nguyện”, “Tiếp sức mùa thi”, hỗ trợ các địa phương bảo đảm trật tự, an toàn cho Kỳ thi; hỗ trợ thí sinh và người thân ở xa về dự thi nhất là khâu ăn, ở, đi lại;

- Bố trí các thí sinh ở xa, điều kiện khó khăn ở tại khu nội trú của các trường Dân tộc nội trú THCS các huyện, thị xã, thành phố;

- Tăng cường công tác vận động các tổ chức, cá nhân hỗ trợ, giúp đỡ các thí sinh là con em dân tộc thiểu số, gia đình chính sách, hộ nghèo, vùng sâu, vùng xa và thí sinh cư trú tại các vùng chịu ảnh hưởng thiên tai, không để thí sinh nào phải bỏ thi vì gặp khó khăn về điều kiện kinh tế hay đi lại.

4. Công tác chuẩn bị về nhân sự

- Dự kiến điều động cán bộ coi thi: 2.600 người, trong đó cán bộ giáo viên THPT: 2.250 người; phục vụ, an ninh, y tế: 350 người. Trưởng điểm: 32 người; phó Trưởng điểm, Thư ký: 220 người. Có 32 điểm thi chính thức và các điểm thi dự phòng đủ điều kiện cho công tác thi diễn ra bình thường khi có sự cố.

- Dự kiến cán bộ chấm thi: 270 người;

- Lựa chọn cán bộ quản lý, giáo viên có đủ phẩm chất, đạo đức, nắm rõ quy chế thi;

- Tập huấn nghiệp vụ tổ chức thi cho cán bộ quản lý, cán bộ phụ trách máy tính và cán bộ, giáo viên tư vấn tuyển sinh (Hội nghị S1);

- Tập huấn nghiệp vụ coi thi cho cán bộ quản lý, giáo viên tham gia coi thi, chấm thi (Hội nghị S2).

5. Công tác thanh tra, kiểm tra

- Thành lập các đoàn kiểm tra của Ban Chỉ đạo thi cấp tỉnh;
- Thành lập các đoàn thanh tra của Sở GDĐT.

6. Công tác thông tin truyền thông

- Phối hợp với báo, đài chủ động cung cấp thông tin về Kỳ thi; họp báo; chuyên mục tọa đàm về Kỳ thi, chuyên mục hỏi - đáp về Kỳ thi;
- Thông tin về Kỳ thi trên các phương tiện thông tin đại chúng và Cổng thông tin điện tử của ngành giáo dục đào tạo (www.gdtd.daklak.gov.vn).

IV. Công tác in sao, vận chuyển, bảo quản đề thi, bài thi

- Khu vực in sao đề thi phải bảo đảm là một địa điểm an toàn, kín đáo, biệt lập và được bảo vệ nghiêm ngặt trong suốt thời gian làm việc, có đầy đủ phương tiện bảo mật, phòng cháy, chữa cháy theo quy định. Thực hiện nghiêm túc yêu cầu cách ly theo 03 vòng độc lập tại khu vực in sao đề thi.

- Sở Giáo dục và Đào tạo đặt Ban In sao đề thi tại Khách sạn Dakruco (số 30 Nguyễn Chí Thanh, thành phố Buôn Ma Thuột). Công tác in sao đề thi đảm bảo an toàn cách biệt theo quy chế cách ly triệt để ba vòng làm công tác in sao độc lập và đã có kế hoạch. Quy trình in sao theo quy định, các máy móc, thiết bị đã được kiểm tra, chạy thử, đảm bảo.

- Trưởng Điểm thi và 01 cán bộ an ninh nhận đề thi vào sáng ngày 08/8/2020 tại Ban In sao đề về điểm thi.

- Có sự tham gia của thanh tra ủy quyền của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Thanh tra tỉnh, thanh tra Sở Giáo dục và Đào tạo, công an, an ninh, y tế tại Ban In sao đề thi.

V. Công tác coi thi (từ ngày 08/8 -10/8/2020)

- Bài thi: Tổ chức thi 05 bài thi, gồm: 03 bài thi độc lập là Toán, Ngữ văn, Ngoại ngữ; 01 bài thi tổ hợp Khoa học Tự nhiên; 01 bài thi tổ hợp Khoa học Xã hội.

- Lịch thi và thời gian làm bài thi

| Ngày | Buổi | Bài thi/Môn thi thành phần của bài thi tổ hợp | Thời gian làm bài | Giờ phát đề thi cho thí sinh | Giờ bắt đầu làm bài |
|-------------------------|-------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------|------------------------------|---------------------|
| 08/8/2020 (Thứ Bảy) | SÁNG | 08 giờ 00: Họp cán bộ làm công tác coi thi tại Điểm thi | | | |
| | CHIỀU | Thí sinh đến phòng thi làm thủ tục dự thi, đính chính sai sót (nếu có) và nghe phổ biến Quy chế thi, Lịch thi | | | |
| 09/8/2020 (Chủ Nhật) | SÁNG | Ngữ văn | 120 phút | 07 giờ 30 | 07 giờ 35 |
| | CHIỀU | Toán | 90 phút | 14 giờ 20 | 14 giờ 30 |

| | | | | | | |
|-----------|--------------|-------------------|----------|------------------|------------------|------------------|
| 10/8/2020 | SÁNG | Bài thi KHTN | Vật lí | 50 phút | 07 giờ 30 | 07 giờ 35 |
| | | | Hóa học | 50 phút | 08 giờ 30 | 08 giờ 35 |
| | | | Sinh học | 50 phút | 09 giờ 30 | 09 giờ 35 |
| | Bài thi KHXX | Lịch sử | 50 phút | 07 giờ 30 | 07 giờ 35 | |
| | | Địa lí | 50 phút | 08 giờ 30 | 08 giờ 35 | |
| | | Giáo dục công dân | 50 phút | 09 giờ 30 | 09 giờ 35 | |
| CHIỀU | Ngoại ngữ | | 60 phút | 14 giờ 20 | 14 giờ 30 | |
| 11/8/2020 | SÁNG | Dự phòng | | | | |

- Có sự tham gia của thanh tra ủy quyền của Bộ Giáo dục và Đào tạo, thanh tra Sở Giáo dục và Đào tạo, công an, an ninh, y tế, bảo vệ, phục vụ tại các điểm thi trên địa bàn tỉnh.

VI. Công tác Chấm thi (từ ngày 11/8 và hoàn thành trước ngày 26/8/2020)

Ban chấm thi được đặt tại trường THPT Chuyên Nguyễn Du, chuẩn bị các điều kiện bảo đảm cho công tác chấm thi tại khu vực chấm thi được thực hiện theo các quy định tại Điều 24 Quy chế thi với một số lưu ý như sau:

- Bố trí đủ cán bộ chấm thi (CBCT) để bảo đảm yêu cầu chất lượng và tiến độ chấm thi. Bố trí mỗi tổ chấm làm việc tại một phòng/khu vực riêng biệt.

- Số lượng, vị trí camera an ninh giám sát ghi hình tại các phòng bảo quản bài thi, phòng chấm bài thi trắc nghiệm, phòng chấm bài thi tự luận phải bảo đảm theo quy định.

- Bên ngoài các phòng chấm bài thi tự luận/trắc nghiệm phải có đủ các tủ/thùng dùng cho CBCT và người làm nhiệm vụ khác trong phòng để điện thoại và vật dụng cá nhân không được phép mang vào phòng chấm bài thi theo quy định.

- Các Hội đồng thi hoàn thành việc chuẩn bị, lắp đặt thiết bị, cài đặt phần mềm chấm thi trắc nghiệm hoàn thành chậm nhất ngày **11/8/2020**.

- Có sự tham gia của thanh tra ủy quyền của Bộ Giáo dục và Đào tạo, thanh tra tỉnh, thanh tra Sở Giáo dục và Đào tạo, công an, an ninh, y tế, bảo vệ, phục vụ tại Ban Chấm thi.

VII. Thực hiện công việc sau chấm thi

Sau khi kết thúc công tác chấm thi, Hội đồng thi tiến hành các công việc còn lại và hồ sơ được lưu giữ cẩn thận theo quy chế thi:

- Thực hiện kết nối dữ liệu từ phần mềm theo quy định dưới sự giám sát của Thanh tra và Công an tỉnh (phòng PA03), rà soát, hồi phách thủ công theo quy chế; tiến hành niêm phong toàn bộ các túi bài thi đã chấm sau khi đã hồi phách thủ công; thực hiện quy trình ghi đĩa gửi Bộ Giáo dục và Đào tạo đúng thời gian và quy định; thực hiện công tác rà soát, đối sánh theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo trước khi công bố kết quả thi cho thí sinh.

- Công bố kết quả ngày **27/8/2020**: Công bố kết quả trên website www.gddt.daklak.gov.vn; <http://diemthi.daklak.edu.vn/>.

- Bảo quản bài thi và máy tính: Các thiết bị, máy vi tính chấm thi được niêm phong, chứng kiến của bộ phận giám sát đầy đủ; các túi bài thi và đầu phách được bảo mật theo quy định chưa phúc khảo, các thùng đựng bài và phòng để bài thi được niêm phong tại Sở Giáo dục và Đào tạo theo đúng quy chế.

- Thành lập Hội đồng xét tốt nghiệp THPT năm 2020.

VIII. Công tác chấm phúc khảo (nếu có)

Hoàn thành phúc khảo bài thi trước ngày 20/9/2020.

IX. Kế hoạch thực hiện kỳ thi

- Thực hiện theo kế hoạch và các mốc thời gian (*theo Phụ lục số II*) kèm theo Kế hoạch này.

- Các cơ sở giáo dục đào tạo sử dụng phần mềm do Bộ Giáo dục và Đào tạo cung cấp; thực hiện đúng quy trình, thời hạn xử lý dữ liệu và chế độ báo cáo theo quy định của Sở Giáo dục và Đào tạo và Bộ Giáo dục và Đào tạo (địa chỉ nhận báo cáo: Phòng Khảo thí và Kiểm định chất lượng giáo dục công nghệ thông tin, 08 Nguyễn Tất Thành, thành phố Buôn Ma Thuột; sdt: 02623.817.146, 02623.844.727).

- Tài khoản các điểm tiếp nhận hồ sơ dự thi tốt nghiệp THPT năm 2020 (*phụ lục III kèm theo*).

X. Công tác tuyển sinh đại học chính quy; tuyển sinh cao đẳng ngành giáo dục mầm non hệ chính quy năm 2020

1. Lịch tuyển sinh năm 2020 (*phụ lục IV kèm theo*)

2. Sau khi có kết quả thi, thí sinh điều chỉnh nguyện vọng đăng ký xét tuyển theo một trong hai phương thức:

- Phương thức 1: Trực tuyến tại điểm thu nhận hồ sơ, từ ngày 09/9/2020 đến 17 giờ 00, ngày 16/9/2020 (Lưu ý: Số lượng nguyện vọng sau khi điều chỉnh không được lớn hơn số lượng nguyện vọng đăng ký ban đầu).

- Phương thức 2: Trực tiếp tại điểm thu nhận hồ sơ, bằng Phiếu điều chỉnh nguyện vọng đăng ký xét tuyển (ĐKXT) từ ngày 09/9/2020 đến 17 giờ 00, ngày 18/9/2020 (Lưu ý: Số lượng nguyện vọng sau khi điều chỉnh được tăng thêm so với số lượng nguyện vọng đăng ký ban đầu và phải nộp bổ sung lệ phí số nguyện vọng tăng thêm).

- Nguyên tắc: Chỉ được điều chỉnh 01 lần.

- Khu vực ưu tiên: Toàn tỉnh Đắk Lắk thuộc Khu vực 1.

- Xét tuyển thẳng: Thí sinh phải nộp hồ sơ ĐKXT thẳng tại các trường THPT (các điểm thu nhận hồ sơ) và gửi về Sở Giáo dục và Đào tạo trước ngày 20/7/2020.

XI. Kinh phí tổ chức kỳ thi

1. Kinh phí tổ chức Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2020

- Mức chi cho công tác tổ chức Kỳ thi được vận dụng theo quy định tại Thông tư liên tịch số 66/2012/TTLT-BTC-BGDĐT ngày 26/4/2012 của liên Bộ Tài chính và Bộ Giáo dục và Đào tạo; Quyết định số 23/2012/QĐ-UBND, ngày 09/7/2012 của UBND tỉnh Đắk Lắk.

- Không thu phí dự thi đối với tất cả các đối tượng thí sinh tham gia Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2020.

2. Mức thu, sử dụng phí dự thi, dự tuyển sinh đại học, cao đẳng ngành đào tạo Giáo dục Mầm non năm 2020: Thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

3. UBND các huyện, thị xã, thành phố tùy theo điều kiện hỗ trợ kinh phí tổ chức tại các điểm thi ở địa phương.

XII. Tổ chức thực hiện

1. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Chỉ đạo và kiểm tra việc hoàn thành kế hoạch dạy học, đánh giá xếp loại học sinh ở các trường phổ thông.

- Tham mưu cho Ban Chỉ đạo thi cấp tỉnh để chỉ đạo tổ chức hội đồng thi theo quy chế thi và hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Phối hợp với các Sở, ban, ngành trong việc tổ chức Kỳ thi.

- Chỉ đạo, tổ chức đăng ký dự thi, quản lý hồ sơ đăng ký dự thi; chuẩn bị điều kiện về cơ sở vật chất cho kỳ thi.

- Chủ trì thành lập, chỉ đạo và tổ chức thực hiện nhiệm vụ của Hội đồng thi, các Ban của Hội đồng thi tại tỉnh; tổ chức tập huấn nghiệp vụ tổ chức thi; chỉ đạo các cơ sở giáo dục chuẩn bị điều kiện về cơ sở vật chất cho kỳ thi.

- Báo cáo Ban Chỉ đạo thi cấp tỉnh về việc thực hiện nhiệm vụ tổ chức thi, những vấn đề phát sinh trong quá trình tổ chức thi.

- Tổ chức bàn giao Giấy chứng nhận kết quả thi cho thí sinh.

- Thực hiện việc khen thưởng, kỷ luật đối với cán bộ, giáo viên, thí sinh trong phạm vi quyền hạn quy định; đề nghị các cấp có thẩm quyền khen thưởng, kỷ luật theo quy định của quy chế thi và các quy định của pháp luật đối với những người tham gia làm công tác thi; lưu trữ hồ sơ của Kỳ thi theo quy định.

- Chủ trì tham mưu đảm bảo kinh phí tổ chức thi; chi trả kinh phí tổ chức thi cho những người tham gia làm công tác thi tại cụm thi theo quy định trong hướng dẫn tổ chức thi tốt nghiệp THPT hằng năm của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2. Sở Giao thông vận tải

- Chỉ đạo các doanh nghiệp vận tải đảm bảo phương tiện giao thông với chất lượng tốt, ưu tiên cho thí sinh, người nhà thí sinh và cán bộ làm công tác thi, không tăng giá, ép giá cước vận tải.

- Tăng cường lực lượng thanh tra giao thông, phối hợp với Công an tỉnh và các đơn vị liên quan xây dựng kế hoạch bảo đảm cho các tuyến giao thông được thông suốt, tạo thuận lợi cho thí sinh và người nhà thí sinh, đặc biệt trên các tuyến đường có học sinh đi thi.

3. Sở Y tế

- Phối hợp với Sở Công Thương đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm, làm tốt công tác vệ sinh môi trường, không để xảy ra ngộ độc thực phẩm, dịch bệnh trong thời gian diễn ra Kỳ thi.

- Xây dựng phương án chăm sóc sức khỏe cho thí sinh, cán bộ tham gia Kỳ thi; cử cán bộ làm công tác y tế tại các điểm thi theo đề nghị của Sở Giáo dục và Đào tạo.

- Chuẩn bị các loại thiết bị thiết yếu và cơ sở thuốc phù hợp để đáp ứng kịp thời các trường hợp đau ốm bất thường của thí sinh và khi dịch bệnh xảy ra trong các ngày thi.

4. Sở Thông tin và Truyền thông

- Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, Đài Phát thanh và Truyền hình Đắk Lắk, Báo Đắk Lắk và các đơn vị liên quan tăng cường tuyên truyền đầy đủ các nội dung, quy chế, những quy định mới về Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2020 tới cán bộ, giáo viên, học sinh, phụ huynh học sinh và người dân; đảm bảo thông tin liên lạc thông suốt trong mọi tình huống của Kỳ thi.

- Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo mở chuyên mục “Hỏi - Đáp” để giải đáp những vấn đề liên quan đến Kỳ thi cho thí sinh, người nhà thí sinh và những người quan tâm đến Kỳ thi trước ngày **20/7/2020**.

5. Sở Tài chính

- Hướng dẫn Sở Giáo dục và Đào tạo lập dự toán kinh phí Kỳ thi, báo cáo Bộ Giáo dục và Đào tạo, UBND tỉnh.

- Hướng dẫn việc quản lý, sử dụng nguồn kinh phí bảo đảm đúng quy định hiện hành.

- Tham mưu, đề xuất UBND tỉnh bố trí kinh phí bảo đảm, phục vụ Kỳ thi theo quy định hiện hành.

6. Công an tỉnh

- Bố trí lực lượng, bảo đảm an ninh trật tự, an toàn tại các địa điểm in sao đề thi, địa điểm thi, khu vực chấm thi và trong suốt quá trình tổ chức Kỳ thi theo đúng quy chế thi; cử cán bộ phối hợp với các Ban của các Hội đồng thi; tham gia vận chuyển đề thi, bài thi đảm bảo đúng quy chế.

- Có biện pháp quản lý, phòng ngừa các hành vi vi phạm quy chế thi, có phương án và kịp thời xử lý các hiện tượng tiêu cực.

- Tăng cường bảo đảm an ninh, trật tự tại địa bàn đặt các địa điểm thi, tạo sự yên tâm cho thí sinh và người nhà thí sinh trong suốt thời gian diễn ra Kỳ thi.

- Tăng cường lực lượng cảnh sát giao thông tại các bến xe, các nút giao thông có khả năng ùn tắc để giữ gìn trật tự an toàn giao thông, kịp thời giải tỏa các ùn tắc giao thông tại các tuyến đường thí sinh đi thi và tại các địa điểm có tổ chức thi.

- Phối hợp với Sở Giao thông vận tải và các đơn vị liên quan xây dựng kế hoạch bảo đảm cho các tuyến giao thông được thông suốt, đảm bảo an ninh trật tự, an toàn, thuận lợi cho thí sinh và người nhà thí sinh.

7. Thanh tra tỉnh

Thanh tra tỉnh bố trí lực lượng, tổ chức hoạt động thanh tra/kiểm tra thi tại địa phương theo chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh và Thanh tra Chính phủ tại Công văn số 2304/BGDĐT-TTr ngày 26/6/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

8. Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh Đắk Lắk

- Chủ trì, phối kết hợp với các đơn vị có liên quan xây dựng kế hoạch tổ chức đội ngũ tình nguyện viên làm tốt công tác tuyên truyền, vận động nhân dân thể hiện truyền thống nhân ái, hiếu khách, tự nguyện hỗ trợ nơi ăn nghỉ, phương tiện đi lại ...; tổ chức đón tiếp ban đầu, hướng dẫn thí sinh và người nhà, đảm bảo 100% thí sinh về dự thi có nơi ăn, nghỉ thuận tiện và làm thủ tục đăng ký dự thi nhanh chóng, chính xác, kịp thời.

- Phối hợp với Đoàn thanh niên Công an tỉnh, Đoàn thanh niên các huyện, thành phố làm tốt công tác giữ gìn an ninh trật tự tại các điểm tình nguyện, đảm bảo an toàn tuyệt đối cho các thí sinh và người nhà thí sinh đến dự thi trên địa bàn.

9. Công ty Điện lực Đắk Lắk

Ưu tiên cấp điện trong suốt thời gian diễn ra Kỳ thi, bảo đảm có đủ điện phục vụ cho các hoạt động của Kỳ thi.

10. Đài Phát thanh và Truyền hình Đắk Lắk

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức tuyên truyền về Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2020 tại tỉnh Đắk Lắk.

- Phối hợp với các đơn vị chức năng cung cấp kịp thời, đầy đủ, chính xác các quy định, thông tin cần thiết liên quan đến Kỳ thi và thực hiện chương trình giải đáp những băn khoăn, thắc mắc của thí sinh và người dân về những nội dung liên quan đến Kỳ thi.

11. Báo Đắk Lắk

Tăng cường công tác tuyên truyền nhằm thông tin kịp thời, đầy đủ, công khai, rõ ràng về mục đích, ý nghĩa và những nội dung cơ bản liên quan đến Kỳ thi, những điểm mới trong Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2020.

12. Bưu điện tỉnh Đắk Lắk

Làm tốt công tác chuyển phát kịp thời, an toàn các ấn phẩm liên quan đến Kỳ thi. Đảm bảo đường truyền thông suốt, tốc độ ổn định trong suốt thời gian diễn ra Kỳ thi.

13. UBND các huyện, thị xã, thành phố

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố thành lập Ban Chỉ đạo thi cấp huyện, thị xã, thành phố;

- Xây dựng Kế hoạch để phối hợp Sở Giáo dục và Đào tạo và các Sở, ngành có liên quan tổ chức Kỳ thi trên địa bàn đảm bảo an toàn, đúng quy chế. Kế hoạch tổ chức thực hiện gửi về Ban Chỉ đạo thi của tỉnh trước ngày **15/7/2020**.

- Chỉ đạo các Phòng Giáo dục và Đào tạo trên địa bàn tạo điều kiện, phối hợp cùng Sở Giáo dục và Đào tạo trong việc lựa chọn các trường học làm địa điểm thi.

- Chỉ đạo các trường học trên địa bàn được lựa chọn đặt điểm thi tạo điều kiện về cơ sở vật chất phục vụ Kỳ thi.

- Xây dựng kế hoạch chuẩn bị hậu cần, hỗ trợ bố trí nơi ăn, nghỉ hợp lý cho thí sinh và người nhà thí sinh theo hướng tăng cường huy động chỗ nghỉ trọ trong khu dân cư, chỗ trọ giá rẻ hoặc miễn phí, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho thí sinh dự thi; xây dựng kế hoạch tổ chức đội ngũ tình nguyện viên, hỗ trợ, đảm bảo an toàn, tạo điều kiện thuận lợi cho thí sinh và người nhà thí sinh trong suốt thời gian diễn ra Kỳ thi tại địa phương.

- Chỉ đạo Đoàn thanh niên các huyện, thị xã, thành phố xây dựng kế hoạch tổ chức đội ngũ tình nguyện viên hỗ trợ thí sinh tìm nơi ăn, nghỉ, làm thủ tục dự thi; làm tốt công tác giữ gìn an ninh trật tự tại các điểm tình nguyện, đảm bảo an toàn tuyệt đối cho các thí sinh và người nhà thí sinh đến dự thi trên địa bàn.

- Chỉ đạo các cơ quan truyền thông của huyện, thị xã, thành phố tổ chức tuyên truyền, treo băng rôn, khẩu hiệu, panô về Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2020 tại khu trung tâm và nơi tập trung đông dân cư tại địa phương.

- Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo trong việc bố trí địa điểm thi; kiểm tra công tác chuẩn bị cơ sở vật chất phục vụ Kỳ thi ở các đơn vị được lựa chọn bố trí đặt điểm thi trên địa bàn huyện, thị xã, thành phố.

14. Các cơ sở giáo dục có thí sinh tham gia dự thi

- Hoàn thành chương trình dạy học theo chỉ đạo của Sở Giáo dục và Đào tạo; tổ chức ôn tập cho học sinh.

- Tổ chức kiểm tra trình độ kiến thức văn hóa, xếp loại học lực cho những người tự học khi được Sở Giáo dục và Đào tạo giao trách nhiệm.

- Tiếp nhận Phiếu đăng ký dự thi, đơn xin phúc khảo; kiểm tra hồ sơ của người học đăng ký tại trường;

- Hoàn thiện dữ liệu đăng ký dự thi và chuyển dữ liệu cho Sở Giáo dục và Đào tạo; in, đóng dấu và trả Giấy báo dự thi cho thí sinh;

- Tổ chức cho cán bộ, giáo viên và thí sinh học tập quy chế thi, tạo mọi điều kiện về cơ sở vật chất, an toàn cho Hội đồng thi nếu được chọn làm địa điểm thi.

- Quản lý hồ sơ đăng ký dự thi của thí sinh.

- Tiếp nhận đơn, lập danh sách xin phúc khảo bài thi và chuyển đến Sở Giáo dục và Đào tạo.

- Trả Giấy chứng nhận kết quả thi cho thí sinh nộp Phiếu đăng ký dự thi tại trường; lưu trữ hồ sơ của Kỳ thi theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch tổ chức Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2020 tại tỉnh Đắk Lắk, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ và trách nhiệm được giao tại Kế hoạch này, triển khai thực hiện./

Nơi nhận:

- Bộ GDĐT (báo cáo);
- Thường trực Tỉnh ủy (báo cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh (báo cáo);
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Ban VHXX - HĐND tỉnh;
- Ban Chỉ đạo thi;
- Các sở, ngành: GDĐT, GTVT, Y tế, TTTT, TC, Thanh tra tỉnh; Công an tỉnh;
- Đoàn TNCS HCM tỉnh;
- Công ty điện lực ĐL;
- Đài PTTH tỉnh;
- Báo Đắk Lắk ;
- Bưu điện tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu: VT, KGVX (T- 30b_H).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



H'Yim Kđoh

| TT | Huyện/ thị xã/ thành phố | Đơn vị dự thi | Tình hình thí sinh | | | | | | | | | Phương án bố trí phòng thi | | | | |
|----|--------------------------|---------------------------|--------------------|----------------|------------|-----------|-----------|-----------|-------------|-------------|--------------|----------------------------|--------------|-------------------------------------|---------------------|-----------------|
| | | | Tổng số ĐKDT | TS Đang học 12 | TS tự do | Toán | Ngữ văn | Ngoại Ngữ | Tổ hợp KHTN | Tổ hợp KHXH | KHTN và KHXH | Số thí sinh thi thực tế | Số phòng thi | Địa điểm chính thức | Địa điểm dự phòng | |
| | | THPT Hai Bà Trưng | 219 | 199 | 20 | | | | | | | | | | | |
| | | Tổng số | 1044 | 925 | 119 | 00 | 00 | 00 | 00 | 00 | 00 | | 44 | 2 | 2 | |
| 11 | Krông Ana | THPT Krông Ana | 380 | 366 | 14 | | | | | | | | 20 | THPT Krông Ana (Điểm thi 1) | THPT Phạm Văn Đồng | |
| | | THPT Hùng Vương | 288 | 272 | 16 | | | | | | | | 19 | THPT Hùng Vương (Điểm thi 2) | THCS Buôn Tráp | |
| | | THPT Phạm Văn Đồng | 218 | 202 | 16 | | | | | | | | | | | |
| | | TTGDNN-GDTX Krông Ana | 26 | 18 | 8 | | | | | | | | | | | |
| | | Tổng số | 912 | 858 | 54 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | | 39 | 2 | 2 | |
| 12 | Cư Kuin | THPT Y Jút | 499 | 437 | 62 | | | | | | | | 21 | THPT Y Jút (Điểm thi 1) | THCS Dray Bằng | |
| | | THPT Việt Đức | 457 | 376 | 81 | | | | | | | | 21 | THPT Việt Đức (Điểm thi 2) | THCS Việt Đức | |
| | | TTGDNN-GDTX Cư Kuin | 34 | 16 | 18 | | | | | | | | | | | |
| | | Tổng số | 990 | 829 | 161 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | | 42 | 2 | 2 | |
| 13 | Krông Pắc | THPT Phan Đình Phùng | 392 | 369 | 23 | | | | | | | | 36 | THPT Nguyễn Bình Khiêm (Điểm thi 1) | THPT Quang Trung | |
| | | THPT Lê Hồng Phong | 405 | 378 | 27 | | | | | | | | 34 | THPT Nguyễn Công Trứ (Điểm thi 2) | THCS Phước An | |
| | | THPT Nguyễn Thị Minh Khai | 191 | 174 | 17 | | | | | | | | 26 | THPT Lê Hồng Phong (Điểm thi 3) | | |
| | | THPT Nguyễn Bình Khiêm | 459 | 394 | 65 | | | | | | | | | | | |
| | | THPT Nguyễn Công Trứ | 353 | 311 | 42 | | | | | | | | | | | |
| | | THPT Quang Trung | 316 | 275 | 41 | | | | | | | | | | | |
| | | TTGDNN-GDTX Krông Pắc | 122 | 79 | 43 | | | | | | | | | | | |
| | | Tổng số | 2238 | 1980 | 258 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | | 96 | 3 | 2 | |
| 14 | Ea Kar | THPT Nguyễn Thái Bình | 372 | 356 | 16 | | | | | | | | 40 | THPT Ngô Gia Tự (Điểm thi 1) | THPT Trần Quốc Toàn | |
| | | THPT Trần Quốc Toàn | 386 | 360 | 26 | | | | | | | | 31 | THPT Trần Nhân Tông (Điểm thi 2) | THCS Nguyễn Khuyến | |
| | | TTGDNN-GDTX Ea Kar | 47 | 39 | 8 | | | | | | | | | | | THCS Chu Văn An |
| | | THPT Trần Nhân Tông | 310 | 259 | 51 | | | | | | | | | | | |

| TT | Huyện/ thị xã/ thành phố | Đơn vị dự thi | Tình hình thí sinh | | | | | | | | | Phương án bố trí phòng thi | | | |
|----|-----------------------------|--------------------------------|--------------------|-------------------|-------------|-----------|-----------|--------------|----------------|----------------|-----------------|-------------------------------|-----------------|---------------------------------------|------------------------------|
| | | | Tổng số ĐKDT | TS Đang học 12 | TS tự do | Toán | Ngữ văn | Ngoại Ngữ | Tổ hợp KHTN | Tổ hợp KHXH | KHTN và KHXH | Số thí sinh thi thực tế | Số phòng thi | Địa điểm chính thức | Địa điểm dự phòng |
| | | THPT Ngô Gia Tự | 567 | 506 | 61 | | | | | | | | | | |
| | | Tổng số | 1682 | 1520 | 162 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | | 71 | 2 | 3 |
| 15 | Buôn Ma Thuột | THPT Cao Bá Quát | 372 | 314 | 58 | | | | | | | | 23 | THPT Chuyên Nguyễn Du (Điểm thi 1) | THCS Phan Chu Trinh |
| | | THPT N'Trang Long | 181 | 181 | | | | | | | | | 37 | THPT Buôn Ma Thuột (Điểm thi 2) | THCS Phạm Hồng Thái |
| | | THPT Trần Phú | 372 | 302 | 70 | | | | | | | | 28 | THPT Chu Văn An (Điểm thi 3) | THCS Lương Thế Vinh |
| | | THPT Lê Duẩn | 330 | 277 | 53 | | | | | | | | 28 | THPT Hồng Đức (Điểm thi 4) | THCS Tân Lợi |
| | | TH Cao Nguyên | 340 | 340 | | | | | | | | | 30 | THPT Lê Quý Đôn (Điểm thi 5) | THPT Phú Xuân |
| | | THPT DTNT Tây Nguyên | 126 | 126 | | | | | | | | | 20 | TTGDTX tỉnh (Điểm thi 6) | TH, THCS, THPT Hoàng Việt |
| | | THPT Lê Quý Đôn | 492 | 446 | 46 | | | | | | | | 22 | THPT Cao Bá Quát (Điểm thi 7) | |
| | | THPT Buôn Ma Thuột | 571 | 543 | 28 | | | | | | | | 28 | THPT Lê Duẩn (Điểm thi 8) | |
| | | THPT Chu Văn An | 514 | 495 | 19 | | | | | | | | 30 | Cao đẳng SP Đắk Lắk (Điểm thi 9) | |
| | | THPT Chuyên Nguyễn Du | 317 | 317 | | | | | | | | | | | |
| | | THPT Phú Xuân | 39 | 36 | 3 | | | | | | | | | | |
| | | THPT-THCS Đông Du | 203 | 203 | | | | | | | | | | | |
| | | THPT Hồng Đức | 561 | 507 | 54 | | | | | | | | | | |
| | | TH,THCS, THPT Hoàng Việt | 138 | 138 | | | | | | | | | | | |
| | | TH,THCS, THPT Victory | 124 | 124 | | | | | | | | | | | |
| | | CĐ Công nghệ Tây Nguyên | 358 | 245 | 113 | | | | | | | | | | |
| | | CĐ VHNT | 33 | 24 | 9 | | | | | | | | | | |
| | | CĐ Kỹ thuật Đắk Lắk | 164 | 93 | 71 | | | | | | | | | | |
| | | TTGDTX tỉnh | 183 | 130 | 53 | | | | | | | | | | |
| | | TTGDNN-GDTX Tp. B M Thuột | 55 | 32 | 23 | | | | | | | | | | |
| | | Tổng số | 5473 | 4873 | 600 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | | 246 | 9 | 6 |
| | | Tổng số thí sinh dự thi | 20291 | 18060 | 2231 | 00 | 00 | 00 | 00 | 00 | 00 | | 883 | 32 | 37 |

Phu lục II**KẾ HOẠCH THỰC HIỆN KỶ THI TỐT NGHIỆP THPT
NĂM 2020 TẠI TỈNH ĐẮK LẮK***(Kèm theo Kế hoạch số ~~6473~~/KH-UBND ngày 16/7/2020 của UBND tỉnh)*

| TT | Nội dung công tác | Đơn vị chủ trì | Đơn vị tham gia | Thời gian thực hiện |
|----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------|-----------------------------------------------|---------------------------------|
| 1 | Tập huấn Quy chế thi và nghiệp vụ tổ chức thi, sử dụng phần mềm Quản lý thi | Sở GDĐT | Các đơn vị có học sinh dự thi | Trước ngày 15/6/2020 |
| 2 | Thành lập Ban Chỉ đạo thi cấp tỉnh | UBND tỉnh | | Trước ngày 15/6/2020 |
| 3 | Các đơn vị ĐKDT: Thành lập Tổ thu nhận hồ sơ ĐKDT | Các cơ sở GDĐT có học sinh dự thi | Sở GDĐT | Trước 15/6/2020 |
| 4 | Tập huấn về nghiệp vụ hướng dẫn đăng ký dự thi cho học sinh và cán bộ trong tổ thu và xử lý hồ sơ, sử dụng phần mềm Quản lý đăng ký dự thi | Các cơ sở GDĐT có học sinh dự thi và ĐKDT | | Trước ngày 15/6/2020 |
| 5 | Đăng ký dự thi, nhập Phiếu ĐKDT và nhập dữ liệu của thí sinh vào phần mềm QLT | Các sở GDĐT quy định, trường phổ thông | Các đối tượng thí sinh, các đơn vị ĐKDT | Từ ngày 15/6 đến ngày 30/6/2020 |
| 6 | Tổ chức Hội đồng thi và các Ban của Hội đồng thi, chuẩn bị cho kỳ thi | Sở GDĐT | Các trường phổ thông, các đơn vị có liên quan | Trước ngày 30/6/2020 |
| 7 | In danh sách thí sinh ĐKDT theo thứ tự a, b, c,... của tên học sinh, lớp, trường; thí sinh ký xác nhận thông tin ĐKDT trên danh sách | Các đơn vị ĐKDT | | Trước ngày 10/7/2020 |
| 8 | Tập huấn phần mềm thi trắc nghiệm | Cục QLCL | | Trước ngày 10/7/2020 |
| 9 | Kiểm tra, kiểm tra chéo thông tin thí sinh, bản giao danh sách và Phiếu ĐKDT cho Sở GDĐT | Sở GDĐT | Các đơn vị ĐKDT | Trước ngày 15/7/2020 |
| 10 | Nhận Phiếu đăng ký xét công nhận tốt nghiệp, hồ sơ kèm theo và nhập dữ liệu của thí sinh vào phần mềm QLT | Các đơn vị ĐKDT | Sở GDĐT | Chậm nhất ngày 20/7/2020 |
| 11 | Hoàn thành việc đánh số báo danh, lập danh sách thí sinh, phân xếp phòng thi theo từng bài thi/môn thi | Sở GDĐT | Cục QLCL | Trước ngày 23/7/2020 |
| 12 | Cập nhật báo cáo trước kỳ thi vào phần mềm QLT và gửi về Bộ GDĐT | Sở GDĐT | Cục QLCL | Trước ngày 23/7/2020 |

| | | | | |
|----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------|
| 13 | Thông báo công khai những trường hợp thí sinh không đủ điều kiện dự thi | Thủ trưởng đơn vị ĐKDT | | Trước ngày 23/7/2020 |
| 14 | Tập huấn về nghiệp vụ tổ chức thi cho CBCT và CB lãnh đạo làm công tác thi. Thí sinh học qui chế thi. | Các cơ sở GDĐT có học sinh dự thi và ĐKDT | | Trước ngày 04/8/2020 |
| 15 | Hoàn thành việc in và trả Giấy báo dự thi cho thí sinh | Các đơn vị ĐKDT | | Trước ngày 04/8/2020 |
| 16 | Hội đồng in sao đề thi làm việc | Sở GDĐT | | Theo lịch của Bộ |
| 17 | Mua giấy thi, phiếu trả lời trắc nghiệm, văn phòng phẩm cho điểm thi... | Các điểm thi | Công ty sách TB trường học | Trước ngày 04/8/2020 |
| 18 | Kiểm tra cơ sở vật chất các điểm thi | Thanh tra Sở GDĐT | Ban chỉ đạo thi cấp tỉnh 2020, các phòng ban liên quan | Từ ngày 29/7/2020 đến 03/8/2020 |
| 19 | Nhận Quyết định coi, chấm thi | Các cơ sở GDĐT | Phòng KTKĐCLGD-CNTT | Ngày 04/8/2020 |
| 20 | Bàn giao đề thi đã in sao cho các Điểm thi | Ban In sao đề thi; Ban Vận chuyển và bàn giao đề thi | Các Điểm thi | Sáng 08/8/2020 |
| 21 | Ban Coi thi làm việc | Ban Coi thi | Sở GDĐT | Từ ngày 08/8/2020 |
| 22 | Coi thi theo lịch thi | Ban Coi thi | Sở GDĐT | Các ngày 9, 10, 11/8/2020 |
| 23 | Cập nhật vào phần mềm QLT báo cáo nhanh tình hình coi thi từng buổi thi | Cục QLCL | Hội đồng thi | Buổi thi sáng chậm nhất 11 giờ 30, buổi thi chiều chậm nhất 16 giờ 30 |
| 24 | Cập nhật vào phần mềm QLT báo cáo tổng hợp số liệu và tình hình coi thi | Cục QLCL | Các Hội đồng thi | Chậm nhất 11 giờ 30 ngày 11/8/2020 |
| 25 | - Tổ chức chấm thi. - Tổng kết công tác chấm thi. - Gửi dữ liệu kết quả thi về Bộ Giáo dục và Đào tạo. - Hoàn thành đối sánh kết quả thi. | Ban Chỉ đạo thi cấp tỉnh; Các Hội đồng thi | Cục KTKĐCLGD, các sở GDĐT, các trường ĐH, CĐ | Hoàn thành chậm nhất ngày 26/8/2020 |
| 26 | Công bố kết quả thi | Hội đồng thi | Các đơn vị | Ngày |

| | | | ĐKDT | 27/8/2020 |
|----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|--------------------------------------|-------------------------------------|
| 27 | Hoàn thành xét công nhận tốt nghiệp THPT sơ bộ | Sở GDĐT | Các trường phổ thông | Chậm nhất ngày 30/8/2020 |
| 28 | Cập nhật vào phần mềm QLT và gửi báo cáo kết quả xét công nhận tốt nghiệp THPT sơ bộ về Bộ Giáo dục và Đào tạo; công bố kết quả tốt nghiệp THPT. | Sở GDĐT | Cục QLCL | Chậm nhất ngày 01/9/2020 |
| 29 | Cấp Giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời, trả học bạ và các loại giấy chứng nhận (bản chính) cho thí sinh. | Hiệu trưởng trường phổ thông | | Chậm nhất ngày 04/9/2020 |
| 30 | In và gửi Giấy chứng nhận kết quả thi cho thí sinh | Các Hội đồng thi | Sở GDĐT, các đơn vị ĐKDT | Chậm nhất ngày 04/9/2020 |
| 31 | Thu nhận đơn phúc khảo và lập danh sách phúc khảo kể từ ngày công bố kết quả thi. | Các đơn vị ĐKDT | | Từ ngày 27/8 đến hết ngày 05/9/2020 |
| 32 | Các đơn vị đăng ký dự thi chuyển dữ liệu phúc khảo cho Sở Giáo dục và Đào tạo | Các đơn vị ĐKDT | Sở GDĐT | Chậm nhất ngày 07/9/2020 |
| 33 | Tổ chức phúc khảo bài thi (nếu có) | Hội đồng thi | Cục QLCL, Sở GDĐT, các trường ĐH, CĐ | Hoàn thành chậm nhất ngày 20/9/2020 |
| 34 | Hoàn thành việc xét công nhận tốt nghiệp THPT sau phúc khảo | Sở GDĐT | Các trường phổ thông | Chậm nhất ngày 23/9/2020 |
| 35 | Cập nhật vào phần mềm QLT và gửi Báo cáo kết quả tốt nghiệp THPT chính thức và dữ liệu về Cục Khảo thí Kiểm định chất lượng giáo dục | Sở GDĐT | Cục QLCL | Chậm nhất ngày 25/9/2020 |
| 36 | Gửi danh sách thí sinh được công nhận tốt nghiệp THPT chính thức về Văn phòng Bộ Giáo dục và Đào tạo | Sở GDĐT | Văn phòng Bộ GDĐT | Chậm nhất ngày 30/9/2020 |

DANH SÁCH CÁC ĐIỂM TIẾP NHẬN HỒ SƠ THI TỐT NGHIỆP THPT NĂM 2020*(Kèm theo Kế hoạch số ~~6173~~/KH-UBND ngày 16/7/2020 của UBND tỉnh)*

| STT | Tên Điểm tiếp nhận hồ sơ | Tên đăng nhập | Địa chỉ | Ghi chú |
|-----|--------------------------|---------------------|-------------------------------------------------------------|---------|
| 1 | THPT Buôn Ma Thuột | 002_buonmathuot | Số 57 Bà Triệu, TP. Buôn Ma Thuột | |
| 2 | THPT Chu Văn An | 003_chuvanan | Số 249 Phan Bội Châu, TP. Buôn Ma Thuột | |
| 3 | THPT Quang Trung | 004_quangtrung | Km14, QL26, xã Hòa Đông, huyện Krông Pắc | |
| 4 | THPT Trần Phú | 005_tranphu | Km12, QL14, xã Hòa Phú, TP. Buôn Ma Thuột | |
| 5 | THPT DTNT Nơ Trang Long | 006_notranglong | Số 694/26 Võ Văn Kiệt, phường Khánh Xuân, TP. Buôn Ma Thuột | |
| 6 | TT GDTX Tỉnh | 007_txtinh | Số 1A Lê Hồng Phong, TP. Buôn Ma Thuột | |
| 7 | THPT Nguyễn Bình Khiêm | 008_nguyenbinhkhiem | Xã Ea Yông, huyện Krông Pắc | |
| 8 | THPT Lê Hồng Phong | 009_lehongphong | Xã Ea Phê, huyện Krông Pắc | |
| 9 | THPT Buôn Hồ | 010_buonho | Số 19 Quang Trung, Thị xã Buôn Hồ | |
| 10 | THPT Cư M'Gar | 011_cumgar | Số 10 Lê Quý Đôn, thị trấn Quảng phú, huyện Cư M'gar | |
| 11 | THPT Krông Ana | 012_krongana | Số 61 Chu Văn An, thị trấn Buôn Tráp, huyện Krông Ana | |
| 12 | THPT Việt Đức | 013_vietduc | Km12, QL27, xã Ea Tiêu, huyện Cư Kuin | |
| 13 | THPT Phan Bội Châu | 014_phanboichau | Số 112 Hùng Vương, thị trấn Krông Năng, huyện Krông Năng | |
| 14 | THPT Ngô Gia Tự | 015_ngogiatu | Km 52, Quốc lộ 26, thị trấn Ea Kar, huyện Ea Kar | |
| 15 | THPT Trần Quốc Toản | 016_tranquoctoan | Km 62, Quốc lộ 26, thị trấn Ea Knốp, huyện Ea Kar | |
| 16 | THPT Krông Bông | 017_krongbong | Số 02 Nam Cao, Thị trấn Krông Kmar, huyện Krông Bông | |
| 17 | THPT Nguyễn Tất Thành | 018_nguyentatthanh | Khối 10, thị trấn M'Drăk, huyện M'Drăk | |
| 18 | THPT Ea H'leo | 019_eahleo | Số 31 Điện Biên Phủ, thị trấn Ea Drăng, huyện Ea H'Leo | |
| 19 | THPT Lắk | 020_lak | Thị trấn Liên Sơn, huyện Lắk | |
| 20 | THPT Ea Súp | 021_easup | Số 09 Chu Văn An, thị trấn Ea Súp, huyện Ea Súp | |
| 21 | THPT Hồng Đức | 022_hongduc | Số 3 Lê Hồng Phong, TP. Buôn Ma Thuột | |
| 22 | THPT Nguyễn Trãi | 023_nguyentrai | Km9, QL14, xã Cuôr Đăng, huyện Cư M'gar | |
| 23 | THPT Chuyên Nguyễn Du | 024_nguyendu | Đường Trương Quang Giao, phường Tân An, TP. Buôn Ma Thuột | |
| 24 | THPT Cao Bá Quát | 025_caobaquat | Km 9, Quốc lộ 14, Ea Tu, TP. Buôn Ma Thuột | |
| 25 | THPT Phan Đình Phùng | 026_phandinhphung | Thôn 6a, xã Ea Kly, huyện Krông Pắc | |
| 26 | THPT Buôn Đôn | 027_buondon | Xã Ea Wer, huyện Buôn Đôn | |

| | | | | |
|----|------------------------------|--------------------|--------------------------------------------------------------------------|--|
| 27 | TT GDNN - GDTX Krông Ana | 028_txkrongana | Số 49 Chu Văn An, thị trấn Buôn Tráp, huyện Krông Ana | |
| 28 | TT GDNN - GDTX Krông Pắc | 029_txkrongpac | Số 180 Giải Phóng, thị trấn Phước An, huyện Krông Pắc | |
| 29 | TT GDNN - GDTX Buôn Hồ | 030_txbuonho | Số 59 Lê Duẩn, phường An Lạc, thị xã Buôn Hồ | |
| 30 | TT GDNN - GDTX Lắk | 031_txlak | Số 10 Lê Lai, thị trấn Liên Sơn, huyện Lắk | |
| 31 | TT GDNN - GDTX Cư M'Gar | 032_txcumgar | Số 04 Phù Đổng, thị trấn Quảng phú, huyện Cư M'gar | |
| 32 | TT GDNN - GDTX Ea H'Leo | 033_txeahleo | Số 02 Lý Thường Kiệt, thị trấn Ea Drăng, huyện Ea H'Leo | |
| 33 | TT GDNN - GDTX Krông Năng | 034_txkrongnang | Khối 5, thị trấn Krông Năng, huyện Krông Năng | |
| 34 | THPT Hai Bà Trưng | 035_haibatrung | Phường Thiện An, thị xã Buôn Hồ | |
| 35 | THPT Nguyễn Công Trứ | 036_nguyencongtru | Số 436 - Giải Phóng, Khối 2, thị trấn Phước An, huyện Krông Pắc | |
| 36 | THPT Y Jút | 037_yjut | Thôn 4, xã Ea Bhok, huyện Cư Kuin | |
| 37 | THPT Lê Hữu Trác | 038_lehuutranc | Số 47 Lê Hữu Trác, thị trấn Quảng Phú, huyện Cư M'gar | |
| 38 | THPT Trần Nhân Tông | 039_trannhatong | Km 59, Quốc lộ 26, xã Ea Dar, huyện Ea Kar | |
| 39 | THPT Lê Quý Đôn | 040_lequydon | Số 27 Trần Nhật Duật, TP. Buôn Ma Thuột | |
| 40 | TT GDNN - GDTX M'Drăk | 041_txmdrak | Xã Cư Mta, huyện M'Drăk | |
| 41 | TT GDNN - GDTX Ea Kar | 042_txeakar | Khối 1, thị trấn Ea Kar, huyện Ea Kar | |
| 42 | THPT Huỳnh Thúc Kháng | 043_huynhthuckhang | Phường Thống Nhất, thị xã Buôn Hồ | |
| 43 | TT GDNN - GDTX Krông Bông | 044_txkrongbong | Thị trấn Krông Kmar, huyện Krông Bông | |
| 44 | TT GDNN - GDTX Buôn Ma Thuột | 045_txbuonmathuot | Số 2 Nguyễn Hữu Thọ, TP. Buôn Ma Thuột | |
| 45 | THPT Hùng Vương | 046_hungvuong | Số 222, Hùng Vương, thị trấn Buôn Tráp, huyện Krông Ana | |
| 46 | CD Kỹ thuật Đắk Lắk | 047_cdktidaklak | Số 30 Y Ngông, TP. Buôn Ma Thuột | |
| 47 | CD Công nghệ Tây Nguyên | 048_cdcntaynguyen | Số 594 Lê Duẩn, TP. Buôn Ma Thuột | |
| 48 | THPT Phú Xuân | 049_phuxuan | Số 8, Nguyễn Hữu Thọ, TP. Buôn Ma Thuột | |
| 49 | THPT Phan Chu Trinh | 050_phanchutrinh | Km 92, Quốc lộ 14, xã Ea Ral, huyện Ea H'Leo | |
| 50 | THPT Nguyễn Trường Tộ | 051_nguyentruongto | Xã Ea Riêng, huyện M'Drăk | |
| 51 | THPT Lý Tự Trọng | 052_lytutrong | Xã Phú Xuân, huyện Krông Năng | |
| 52 | TT GDNN - GDTX Buôn Đôn | 053_txbuondon | Thôn Hà Bắc, Xã Ea Wer, huyện Buôn Đôn | |
| 53 | TT GDNN - GDTX Ea Súp | 054_txeasup | Số 72, Hùng Vương, thị trấn Ea Súp, huyện Ea Súp | |
| 54 | Trường CD VHNT Đắk Lắk | 056_cdvhnt | Số 05 Nguyễn Chí Thanh, phường Tân An, TP. Buôn Ma Thuột | |
| 55 | THPT DTNT Tây Nguyên | 058_dtnttaynguyen | Đường Thủ Khoa Huân, Tổ 38, Khối 4, phường Thành Nhất, TP. Buôn Ma Thuột | |
| 56 | THPT Thực hành Cao Nguyên | 059_caonguyen | Số 567 Lê Duẩn, TP. Buôn Ma Thuột | |
| 57 | THPT Nguyễn Huệ | 060_nguyenhue | Xã Ea Toh, huyện Krông Năng | |

| | | | | |
|----|-----------------------------|--------------------|-----------------------------------------------------------------|-----------|
| 58 | THPT Nguyễn Văn Cừ | 061_nguyenvancu | Xã Cư Né, huyện Krông Búk | |
| 59 | THPT Lê Duẩn | 062_leduan | Số 129 Phan Huy Chú, TP. Buôn Ma Thuột | |
| 60 | THPT Nguyễn Thị Minh Khai | 063_ntmkhai | Thôn 4, xã Tân Tiến, huyện Krông Pắc | |
| 61 | THPT Phan Đăng Lưu | 065_phandangluu | Xã Pong Drang, huyện Krông Búk | |
| 62 | THPT Trường Chinh | 066_truongchinh | Thôn 2, xã Dlie Yang, huyện Ea H'Leo | |
| 63 | THPT Trần Quang Khải | 067_tranquangkhai | Xã Ea H'Đing, huyện Cư M'gar | |
| 64 | THPT Nguyễn Thái Bình | 068_nguyenthaibinh | Thôn 5, xã Cư Ni, huyện Ea Kar | |
| 65 | THPT Trần Đại Nghĩa | 069_trandainghia | Thôn 4, xã Courknia, huyện Buôn Đôn | |
| 66 | TT GDNN - GDTX Cư Kuin | 070_txcukuin | Thôn 9, xã Ea Tiêu, huyện Cư Kuin | |
| 67 | THPT Phạm Văn Đồng | 071_phamvandong | Thôn Tân Tiến, xã Ea Na, huyện Krông Ana | |
| 68 | THPT Ea Rôk | 072_earok | Thôn 7, xã Ea Rôk, huyện Ea Súp | |
| 69 | THPT Trần Hưng Đạo | 073_tranhungdao | Xã Cư Drăm, huyện Krông Bông | |
| 70 | THCS và THPT Đông Du | 074_dongdu | Hẻm 32 Phạm Hùng, phường Tân An, TP. Buôn Ma Thuột | |
| 71 | THPT Tôn Đức Thắng | 075_tonducthang | Xã Tam Giang, huyện Krông Năng | |
| 72 | THPT Nguyễn Chí Thanh | 083_nguyenchithanh | Xã Krông Nô, huyện Lắk | |
| 73 | THPT Võ Văn Kiệt | 084_vovankiet | Xã Ea Khăl, huyện Ea H'leo | |
| 74 | TH, THCS và THPT Hoàng Việt | 085_hoangviet | Số 42 Phạm Hùng, Phường Tân An, TP. Buôn Ma Thuột | |
| 75 | TH, THCS và THPT Victory | 086_victory | Số 1A Lê Hồng Phong, TP. Buôn Ma Thuột | |
| 76 | THPT Buôn Ma Thuột | 901_buonmathuot | Số 57, Bà Triệu, Tp. Buôn Ma Thuột | TDO đã TN |
| 77 | THPT Ea H'leo | 902_eahleo | Số 31, Điện Biên Phủ, thị trấn Ea Drăng, huyện Ea H'Leo | TDO đã TN |
| 78 | THPT Phan Đăng Lưu | 903_krongbuk | Xã Cư Né, huyện Krông Búk | TDO đã TN |
| 79 | THPT Phan Bội Châu | 904_krongnang | Số 112, đường Hùng Vương, thị trấn Krông Năng, huyện Krông Năng | TDO đã TN |
| 80 | THPT Ea Súp | 905_easup | Số 09 Chu Văn An, thị trấn Ea Súp, huyện Ea Súp | TDO đã TN |
| 81 | THPT Cư M'gar | 906_cumgar | Số 10, Lê Quý Đôn, thị trấn Quảng phú, huyện Cư M'gar | TDO đã TN |
| 82 | THPT Nguyễn Bình Khiêm | 907_krongpac | Xã Ea Yông, huyện Krông Pắc | TDO đã TN |
| 83 | THPT Ngô Gia Tự | 908_eakar | Km 52, Quốc lộ 26, thị trấn Ea Kar, huyện Ea Kar | TDO đã TN |
| 84 | THPT Nguyễn Tất Thành | 909_mdrak | Khối 10, thị trấn M'Drăk, huyện M'Drăk | TDO đã TN |
| 85 | THPT Krông Ana | 910_krongana | Số 61, Chu Văn An, thị trấn Buôn Tráp, huyện Krông Ana | TDO đã TN |
| 86 | THPT Krông Bông | 911_krongbong | Số 02, Nam Cao, Thị trấn Krông Kmar, Huyện Krông Bông | TDO đã TN |
| 87 | THPT Lắk | 912_lak | Thị trấn Liên Sơn, huyện Lắk | TDO đã TN |
| 88 | THPT Buôn Đôn | 913_buondon | Xã Ea Wer, huyện Buôn Đôn | TDO đã TN |

| | | | | |
|----|-----------------------|--------------|-----------------------------------------------------------|-----------|
| 89 | THPT Y Jút | 914_cukuin | Thôn 4, xã Ea Bhok, huyện Cư Kuin | TDO đã TN |
| 90 | THPT Buôn Hồ | 915_buonho | Số 19, Quang Trung, thị xã Buôn Hồ | TDO đã TN |
| 91 | THPT Chuyên Nguyễn Du | 916_nguyendu | Đường Trương Quang Giao, phường Tân An, TP. Buôn Ma Thuột | TDO đã TN |
| 92 | THPT Hồng Đức | 917_hongduc | Số 3, Lê Hồng Phong, TP. Buôn Ma Thuột | TDO đã TN |
| 93 | THPT Lê Quý Đôn | 918_lequydon | Số 27, Trần Nhật Duật, TP. Buôn Ma Thuột | TDO đã TN |

**KẾ HOẠCH CÔNG TÁC TUYỂN ĐẠI HỌC CHÍNH QUY;
TUYỂN SINH CAO ĐẲNG NGÀNH GIÁO DỤC MẦM NON
HỆ CHÍNH QUY NĂM 2020**

(Kèm theo Kế hoạch số ~~6473~~/KH-UBND ngày 16/7/2020 của UBND tỉnh)

| TT | Nội dung công tác | Đơn vị chủ trì | Đơn vị tham gia | Thời gian thực hiện |
|----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------|
| 1 | Tập huấn công tác tuyển sinh ĐH, CĐ (GDMN) | Sở GDĐT | - Sở GDĐT, - Lãnh đạo, cán bộ các đơn vị (điểm thu nhận hồ sơ); - Các trường ĐH, CĐ; | Ngày 15/6 |
| 2 | Tiếp nhận hồ sơ đăng ký dự thi của thí sinh; nhập thông tin ĐKDT, ĐKXT đợt 1 của thí sinh vào cơ sở dữ liệu của Công thông tin tuyển sinh của Bộ GDĐT | - Sở GDĐT, - Điểm thu nhận hồ sơ | Các trường THPT đối dự thi | Dự kiến theo lịch đăng ký dự thi kì thi tốt nghiệp THPT khoảng từ 15/6 đến 30/6 |
| 3 | Thí sinh gửi Hồ sơ xét tuyển thẳng và ưu tiên xét tuyển về Sở GDĐT | Thí sinh | Sở GDĐT | Trước ngày 20/7 |
| 4 | Sở GDĐT gửi Hồ sơ xét tuyển thẳng và ưu tiên xét tuyển đến các trường ĐH, CĐ | Sở GDĐT | Trường ĐH, CĐ | Trước ngày 01/8 |
| 5 | Các trường ĐH, CĐ tổ chức xét tuyển thẳng thí sinh theo quy định, cập nhật danh sách trúng tuyển vào cơ sở dữ liệu của Công thông tin tuyển sinh của Bộ GDĐT và gửi kết quả xét tuyển thẳng cho các sở GDĐT để thông báo cho thí sinh | Trường ĐH, CĐ | - Thí sinh - Sở GDĐT | Trước 17 giờ 00 ngày 20/8 |
| 6 | Thí sinh trúng tuyển thẳng gửi Hồ sơ và xác nhận nhập học tại các trường | Thí sinh | Trường ĐH, CĐ | Trước ngày 05/9 |
| 7 | Thí sinh thực hiện điều chỉnh nguyện vọng ĐKXT theo phương thức trực tuyến | - Thí sinh, - Điểm thu nhận hồ sơ | - Vụ GDDH - Cục CNTT - Sở GDĐT | Dự kiến từ ngày 09/9 đến 17 giờ 00 ngày 16/9 |
| 8 | Thí sinh thực hiện điều chỉnh nguyện vọng ĐKXT bằng Phiếu ĐKXT | - Thí sinh, - Điểm thu nhận hồ sơ | - Vụ GDDH - Cục CNTT - Sở GDĐT | Dự kiến từ ngày 09/9 đến 17 giờ 00 ngày 18/9 |
| | Thí sinh kiểm tra kết quả điều | Thí sinh | Điểm thu nhận | Dự kiến trước 17 giờ 00 |

| | | | | |
|----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------|----------|-------------------------------------------------------------|
| 9 | chỉnh nguyện vọng ĐKXT và đề nghị điều chỉnh sai sót nếu có (chỉ áp dụng đối với thí sinh điều chỉnh nguyện vọng ĐKXT bằng phiếu) | | hồ sơ | ngày 20/9 |
| 10 | Điểm thu nhận hồ sơ hoàn thành việc cập nhật thông tin về điều chỉnh nguyện vọng ĐKXT của tất cả thí sinh vào cơ sở dữ liệu của Cổng thông tin tuyển sinh của Bộ GDĐT | - Sở GDĐT, - Điểm thu nhận hồ sơ | Thí sinh | Dự kiến trước 17 giờ 00 ngày 21/9 |
| 11 | Các trường ĐH, CĐ công bố kết quả trúng tuyển đợt 1 | Trường ĐH, CĐ | Vụ GDDH | Dự kiến trước 17 giờ 00 ngày 27/9 |
| 12 | Thí sinh xác nhận nhập học đợt 1 | - Thí sinh, - Trường ĐH, CĐ | Vụ GDDH | Dự kiến trước 17 giờ 00 ngày 03/10 (tính theo dấu bưu điện) |